

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt 04 quy trình nội bộ ban hành mới, 02 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 04 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính thay thế và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1395/TTr-STNMT ngày 19 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 04 quy trình nội bộ ban hành mới, 02 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường (thứ tự số 88, 91) được ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 99 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm

quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ quy trình nội bộ đã được phê duyệt tại Quyết định này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan thiết lập mới và điều chỉnh quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Phòng KSTT, KT, HC-TC, TTPVHCC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



Trần Ngọc Tam

Phụ lục I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Quyết định số 918 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

1. Danh mục quy trình nội bộ ban hành mới

STT	Tên quy trình thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Quy trình số
1	Cấp giấy phép môi trường	Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 04 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính thay thế và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre.	01
2	Cấp đổi giấy phép môi trường		02
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường		03
4	Cấp lại giấy phép môi trường		04

2. Danh mục quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung

STT	Tên quy trình thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Quy trình số
1	<i>Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường</i>	<i>Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 04 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính thay thế và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre.</i>	88
2	<i>Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)</i>		91

Phụ lục II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Quyết định số 918 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

1. NỘI DUNG QUY TRÌNH BAN HÀNH MỚI

Quy trình số: 01

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

“Cấp giấy phép môi trường”

1. Trường hợp 1:

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là **05** (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:

+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 3	Kiểm tra, xem xét hồ sơ đảm bảo theo quy định, trình Lãnh đạo dự thảo thành lập tổ thẩm định; dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan, tổ chức, chuyên gia có liên quan đến dự án (nếu có).	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	2 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh thành lập tổ thẩm định; ký duyệt văn bản tham vấn ý kiến (nếu có).	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh; cơ quan được tham vấn (nếu có).	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	01 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi Quyết định thành lập tổ thẩm định cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức thẩm định	Phòng Quản lý môi trường và Sở Tài nguyên và	01 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Môi trường; tổ thẩm định	
Bước 12	<p>Tổng hợp kết quả thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Tham mưu UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: Tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. 	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	01 ngày làm việc
Bước 13	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 14	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình đề trình UBND tỉnh cấp Giấy phép hoặc ký văn bản thông báo trả hồ sơ hoặc văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 15	<p>Ký số, phát hành văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Phát hành tờ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Chuyển đến Bước 20, phát hành văn bản đến Công chức một cửa để trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: Chuyển bước tiếp theo để Công chức một cửa gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở. 	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 16	Gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	
Bước 17	Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung và chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 18	Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	1,5 ngày làm việc
Bước 19	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 20	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 21	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 22	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 23	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 24	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực	1,5 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		UBND phê duyệt	
Bước 25	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 26	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.			

2. Trường hợp 2:

Tối đa là **30** (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 3	<p>Kiểm tra, xem xét hồ sơ đảm bảo theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến các cơ quan liên quan (nếu có); - Trình Lãnh đạo thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra 	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	6 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	02 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 11	Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức thẩm định hoặc kiểm tra thực tế	Phòng Quản lý môi trường; Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định, đoàn kiểm tra	6 ngày làm việc
Bước 12	<p>Tổng hợp kết quả thẩm định hoặc kết quả kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. 	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	02 ngày làm việc
Bước 13	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 14	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình đề trình UBND tỉnh cấp Giấy phép hoặc ký văn bản thông báo trả hồ sơ hoặc văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi	1/2 ngày làm việc
Bước 15	<p>Phát hành văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Phát hành tờ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Chuyển đến Bước 20, phát hành văn bản đến Công chức một cửa để trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để 	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi	1/2 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	đủ căn cứ cho việc cấp phép: Chuyển bước tiếp theo để Công chức một cửa gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.		
Bước 16	Gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
Bước 17	Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung và chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường và Biến đổi khí hậu, Sở Tài nguyên và Môi trường	Công chức Một cửa Sở TNMT làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 18	Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	04 ngày làm việc
Bước 19	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 20	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 21	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 22	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 23	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 24	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình	3 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Thường trực UBND phê duyệt	
Bước 25	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 26	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày làm việc.			

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:
“Cấp đổi giấy phép môi trường”**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho tổ chức cá nhân, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức cá nhân. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo văn bản trình cấp đổi giấy phép môi trường, thực hiện bước tiếp theo.	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	5 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyên Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ	1/2 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	thẩm định.	trách lĩnh vực	làm việc
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	2 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc.			

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:
“Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường”**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho tổ chức cá nhân, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức cá nhân. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo văn bản trình cấp điều chỉnh giấy phép môi trường, thực hiện bước tiếp theo.	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	8,5 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND	1/2 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		tỉnh phụ trách lĩnh vực	
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	03 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.			

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:
“Cấp lại giấy phép môi trường”**

1. Trường hợp 1:

Thời hạn giải quyết hồ sơ: Tối đa **20** (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp sau, cụ thể:

- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng.

- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Kiểm tra, xem xét hồ sơ đảm bảo theo quy định. - Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến các cơ quan liên quan (nếu có); - Trình Lãnh đạo thành lập đoàn kiểm tra (hoặc Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định)	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	03 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Tài	1/2 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		nguyên và Môi trường	làm việc
Bước 6	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	01 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra (hoặc Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định) cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức kiểm tra thực tế (hoặc thẩm định)	Phòng Quản lý môi trường; Đoàn kiểm tra, Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định	3,5 ngày làm việc
Bước 12	Tổng hợp kết quả kiểm tra hoặc thẩm định: - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: tham mưu	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	02 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Lãnh đạo Sở văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.		
Bước 13	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 14	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép hoặc ký văn bản thông báo trả hồ sơ hoặc văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 15	Phát hành văn bản: - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: phát hành tờ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: chuyển đến Bước 20, phát hành văn bản đến Công chức một cửa để trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: chuyển bước tiếp theo để Công chức một cửa gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 16	Gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 17	Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung và chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 18	Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	02 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 19	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 20	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 21	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 22	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 23	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 24	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	02 ngày làm việc
Bước 25	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 26	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc.			

2. Trường hợp 2:

Thời hạn giải quyết hồ sơ: Tối đa **30** (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp sau, cụ thể:

- Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.

- Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Kiểm tra, xem xét hồ sơ đảm bảo theo quy định. - Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến các cơ quan liên quan (nếu có); - Trình Lãnh đạo thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	06 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi	1/2 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		trường.	
Bước 6	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường.	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	02 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra cho Sở TNMT.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức thẩm định hoặc kiểm tra thực tế	Phòng Quản lý môi trường; Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định, đoàn kiểm tra	06 ngày làm việc
Bước 12	Tổng hợp kết quả thẩm định hoặc kết quả kiểm tra: - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: tham mưu	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	02 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Lãnh đạo Sở văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.		
Bước 13	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 14	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép hoặc ký văn bản thông báo trả hồ sơ hoặc văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 15	Phát hành văn bản: - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: phát hành tờ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: chuyển đến Bước 20, phát hành văn bản đến Công chức một cửa để trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: chuyển bước tiếp theo để Công chức một cửa gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 16	Gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 17	Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung và chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường và Biến đổi khí hậu (QLMT), Sở Tài nguyên và Môi trường	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 18	Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	04 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 19	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 20	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 21	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 22	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 23	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 24	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	03 ngày làm việc
Bước 25	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 26	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày làm việc.			

3. Trường hợp 3:

Thời hạn giải quyết hồ sơ tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp sau đây:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.

- Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Xem xét tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho tổ chức cá nhân, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức cá nhân. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo tổ thẩm định; dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan, tổ chức, chuyên gia có liên quan đến dự án (nếu có).	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	02 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý, trình UBND tỉnh thành lập tổ thẩm định; ký duyệt văn bản tham vấn ý kiến (nếu có).	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh; cơ quan được tham vấn (nếu có).	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo	Công chức một cửa Văn phòng	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	UBND tỉnh	
Bước 8	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 9	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	01 ngày làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi Quyết định thành lập tổ thẩm định cho Sở TNMT.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức thẩm định	Phòng Quản lý môi trường; tổ thẩm định	01 ngày làm việc
Bước 12	Tổng hợp kết quả thẩm định: - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	01 ngày làm việc
Bước 13	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 14	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép hoặc ký văn bản thông báo trả hồ sơ hoặc văn bản thông báo các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 15	<p>Ký số, phát hành văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: phát hành tờ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: chuyển đến Bước 20, phát hành văn bản đến Công chức một cửa để trả hồ sơ. - Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung để đủ căn cứ cho việc cấp phép: chuyển bước tiếp theo để Công chức một cửa gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở. 	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 16	Gửi thông báo nội dung chỉnh sửa, bổ sung cho chủ dự án, cơ sở.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 17	Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung và chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 18	Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép	Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường	02 ngày làm việc
Bước 19	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 20	Xem xét văn bản xử lý, ký tờ trình trình UBND tỉnh cấp Giấy phép	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
Bước 21	Phát hành văn bản đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 22	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 23	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 24	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	1,5 ngày làm việc
Bước 25	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 26	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.			

II. NỘI DUNG QUY TRÌNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Quy trình số: 88

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

“Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường”

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra nội dung hồ sơ và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ	Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu	5 ngày làm việc
Bước 3	Thành lập Hội đồng thẩm định ĐTM: - Soạn Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng; - Kiểm tra hồ sơ, ký nháy Tờ trình, kiểm tra dự thảo Quyết định; - Kiểm tra văn bản và trình Lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu	4 ngày làm việc
Bước 4	- Ký Tờ trình thành lập Hội đồng trình UBND tỉnh - Phát hành văn bản	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1 ngày làm việc
Bước 5	<i>Tiếp nhận hồ sơ của Sở TNMT trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1/4 ngày làm việc</i>
Bước 6	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>1/2 ngày làm việc</i>
Bước 7	<i>Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</i>	<i>Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt</i>	<i>04 ngày làm việc</i>
Bước 8	<i>Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi</i>	<i>Công chức phụ trách</i>	<i>1/4 ngày làm việc</i>

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	<i>Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cho Sở Tài nguyên và Môi trường.</i>	<i>Văn thư VPUBND tỉnh</i>	
Bước 9	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch, trình duyệt kinh phí khảo sát thực tế và họp Hội đồng - Thông báo nộp phí thẩm định - Soạn thảo Giấy mời khảo sát - Ký giấy mời khảo sát - Phát hành Giấy mời, báo cáo ĐTM - Đi khảo sát thực tế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường; - Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu - Thành viên Hội đồng, tổ giúp việc 	05 ngày làm việc
Bước 10	<p>Họp thẩm định báo cáo ĐTM:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo công văn lấy ý kiến cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi (Trường hợp dự án đầu tư có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi) và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định; - Phát hành Giấy mời; - Họp Hội đồng; - Lập biên bản họp Hội đồng; - Thông báo kết quả. - Trường hợp 1: thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, chủ dự án hoàn thiện và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. - Trường hợp 2: không thông qua. Sở TNMT thông báo chủ dự án lập lại báo cáo ĐTM và đề nghị thẩm định lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường; - Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Thành viên Hội đồng, tổ giúp việc. 	10 ngày làm việc
Bước 11	Trả kết quả sau họp Hội đồng thẩm định	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ	1/4 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		hành chính công tỉnh Bến Tre	
Bước 12	Tiếp nhận hồ sơ hoàn chỉnh sau chỉnh sửa của chủ dự án	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 13	<p>Trình phê duyệt hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt. - Kiểm tra hồ sơ, ký nháy Tờ trình, kiểm tra dự thảo Quyết định - Kiểm tra văn bản và trình Lãnh đạo Sở. - Ký Tờ trình phê duyệt - Phát hành văn bản đến UBND tỉnh Trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt trong thời hạn tối đa là mười (05) ngày làm việc phải có văn bản nêu rõ lý do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường; - Lãnh Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường. 	14 ngày làm việc
Bước 14	<i>Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1/4 ngày làm việc</i>
Bước 15	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>1/2 ngày làm việc</i>
Bước 16	<i>Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</i>	<i>Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt</i>	<i>4 ngày làm việc</i>

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
<i>Bước 17</i>	<i>Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</i>	<i>Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh</i>	<i>1/4 ngày làm việc</i>
Bước 18	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 50 ngày làm việc			

Quy trình số: 91

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:
“Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)”**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra nội dung hồ sơ và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ	Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu	05 ngày làm việc
Bước 3	Thành lập Hội đồng thẩm định: - Soạn Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng; - Kiểm tra hồ sơ, ký nháy Tờ trình, kiểm tra dự thảo Quyết định - Kiểm tra văn bản và trình Lãnh đạo Sở - Ký Tờ trình thành lập Hội đồng trình UBND tỉnh; - Phát hành văn bản.	- Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường; - Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu.	05 ngày làm việc
Bước 4	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	1/2 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt	04 ngày làm việc

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 7	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và gửi Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cho Sở TNMT.	Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch, trình duyệt kinh phí khảo sát thực tế và họp Hội đồng; - Thông báo nộp phí; - Soạn thảo Giấy mời khảo sát; - Ký giấy mời khảo sát; - Phát hành Giấy mời, báo cáo; - Đi khảo sát thực tế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường; - Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Thành viên Hội đồng, tổ giúp việc. 	05 ngày làm việc
Bước 9	<p>Họp thẩm định báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo Giấy mời họp Hội đồng thẩm định; - Phát hành Giấy mời; - Họp Hội đồng; - Lập biên bản họp Hội đồng; - Thông báo kết quả; - Trường hợp 1: thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, chủ dự án hoàn thiện và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt. - Trường hợp 2: không thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chủ dự án lập lại báo cáo và đề nghị thẩm định lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường; - Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Thành viên Hội đồng, tổ giúp việc 	10 ngày làm việc
Bước 10	Thông báo kết quả họp Hội đồng thẩm định cho chủ dự án	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Tiếp nhận hồ sơ hoàn chỉnh sau khi	Công chức Một cửa Sở Tài	1/4 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	họp Hội đồng thẩm định	nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	làm việc
Bước 12	<p>Trình phê duyệt hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt - Kiểm tra hồ sơ, ký nháy Tờ trình, kiểm tra dự thảo Quyết định - Kiểm tra văn bản và trình Lãnh đạo Sở - Ký Tờ trình phê duyệt <p>Trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt trong thời hạn tối đa là năm (05) ngày làm việc phải có văn bản nêu rõ lý do.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu; - Lãnh đạo Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường - Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công chức Phòng Quản lý môi trường & Biến đổi khí hậu. 	09 ngày làm việc
Bước 13	<i>Tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1/4 ngày làm việc</i>
Bước 14	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực thẩm định.</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>1/2 ngày làm việc</i>
Bước 15	<i>Thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</i>	<i>Phòng chuyên môn thẩm định trình Thường trực UBND phê duyệt</i>	<i>4 ngày làm việc</i>
Bước 16	<i>Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</i>	<i>Công chức phụ trách Văn thư VPUBND tỉnh</i>	<i>1/4 ngày làm việc</i>
Bước 17	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan, đơn vị và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc tổ chức.	Công chức Một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	1/4 ngày làm việc
Thời gian giải quyết TTHC 45 (Bốn mươi lăm) ngày làm việc.			